

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST
Ngày 25/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Cảnh Toàn**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Chinh** và ông **Nguyễn Văn Sáu**.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lương Công Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk* tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2021/TLST-HS ngày 29/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Sùng A S – sinh năm 1982, tại tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Sùng A S1 (chết) và bà Hạng Thị L (chết); Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lý Hữu H – sinh năm 1972, địa chỉ: thôn 3 – xã E – huyện E – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2. Chị Lý Thị M – sinh năm 1995, địa chỉ: số 72 – Nguyễn Thị Đ – phường T – thành phố B – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Sùng A C, địa chỉ: thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2. Ông Giàng A N, địa chỉ: thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sùng A S là đối tượng nghiện ma túy loại heroine, bị Ủy ban nhân dân xã Ea Đăk ban hành Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng cũng như Tòa án nhân dân huyện Krông Năng ban hành Quyết định số 19/2017/QĐ-TA ngày 25/12/2017 áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Sau khi trở về địa phương sinh sống thì Sang tiếp tục nghiện ma túy.

Khoảng 11h40' ngày 13/8/2021, ông Lý Hữu H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 47-F1493.45 của con gái là Lý Thị M đi đến nhà S chơi. S nói ông H cho mượn xe để đi có việc, ông H không biết S đi đâu nên đồng ý giao xe cho S mượn. S điều khiển xe đi mua ma túy để sử dụng, khi đi đến bờ suối thôn G, xã E gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi người đàn ông có ma túy bán không thì người đàn ông trả lời có. S nói bán cho 100.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đưa cho S 02 gói nilon màu xanh bên trong chứa ma túy. S nhận ma túy bỏ vào trong túi quần bên trái rồi điều khiển xe về nhà, khi đi đến đầu thôn G thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 861/GĐMT-PC09 ngày 18/8/2021, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói nilon màu xanh gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1560 gam, loại Heroine.

Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 27/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã truy tố: Sùng A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A S đã khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng đã công bố và thừa nhận Cáo trạng đã truy tố đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội cũng cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS để tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để xử phạt Sùng A S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu để tiêu hủy lượng 0,1265 gam heroin hoàn lại sau khi giám định và bao gói đựng heroine; 01 bom kim tiêm màu trắng bằng nhựa không nhãn hiệu; 01 ống bằng giấy hình trụ tròn, xung quanh được quấn nhựa nilon màu trắng.

Công nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, màu sơn trắng đen, loại Ware, biển số 47-F1493.45, số máy JA39E-0867291, số khung RLHJA 3916 KY 011295 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lý Thị M cho chị Lý Thị M do chị M không biết S sử dụng chiếc xe mô tô để phạm tội.

Bị cáo Sùng A S không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để kết luận: Trưa ngày 13/8/2021, sau khi mua của một người đàn ông số lượng ma túy với giá tiền 100.000 đồng thì Sùng A S bỏ vào túi quần bên trái điều khiển xe về nhà, khi đi đến thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người của S số lượng 0,1560gam Heroine.

[3] Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 27/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã truy tố Sùng A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ”.

[4] Sùng A S là công dân đã trưởng thành, đầy đủ năng lực để nhận thức được chất ma túy đã và đang bị Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán... trái phép. Hành vi của bị cáo không những đã vi phạm vào chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn làm mất trật tự, trị an của địa phương. Bị cáo phải biết rằng chất ma túy nếu tàng trữ, sử dụng, mua bán... trái phép thì sẽ gây ra những hậu quả rất lớn cho sức khỏe, tinh thần cho bản thân, mọi người khi sử dụng cũng như hậu quả xấu cho xã hội. Khi phát hiện, thu giữ trong người bị cáo khối lượng 0,1560gam Heroine nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và không đi học nên nhận thức và hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần xem xét, vận dụng cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng cũng như tính nhân đạo của pháp luật nhà nước.

[6] Xét tính chất và mức độ tội phạm thì thấy cần cách ly bị cáo một thời gian, nhằm giáo dục riêng cũng như răn đe phòng ngừa chung. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội không vì mục đích lợi nhuận nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy số lượng còn lại sau giám định là 0,1265 gam heroine và bao gói đựng heroine; 01 bơm kim tiêm màu trắng bằng nhựa không nhãn hiệu; 01 ống bằng giấy hình trụ tròn, xung quanh được quấn nhựa nilon màu trắng.

Công nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, màu sơn trắng đen, loại Ware, biển số 47-F1493.45, số máy JA39E-0867291, số khung RLHJA 3916 KY 011295 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lý Thị M cho chị Lý Thị M do chị M không biết Sang sử dụng chiếc xe mô tô để phạm tội.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Sùng A S, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Sùng A S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt: Sùng A S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy số lượng còn lại sau giám định là 0,1265 gam heroine và bao gói đựng heroine; 01 bơm kim tiêm màu trắng bằng nhựa không nhãn hiệu; 01 ống bằng giấy hình trụ tròn, xung quanh được quấn nhựa nilon màu trắng *(Có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Công an huyện Krông Năng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng)*.

Công nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, màu sơn trắng đen, loại Ware, biển số 47-F1493.45, số máy JA39E-0867291, số khung RLHJA 3916 KY 011295 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lý Thị M cho chị Lý Thị M.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Sùng A S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những phần liên quan trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những phần liên quan trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

TRẦN CẢNH TOÀN